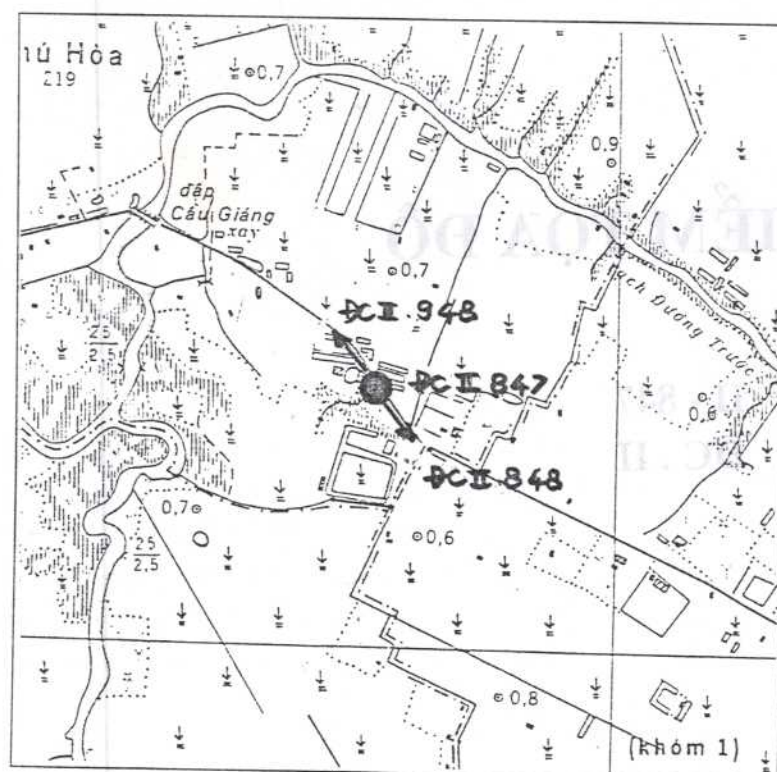


GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 847 Mảnh bản đồ : C - 48 - 81 - B
 Phương pháp đo : Đường chuyền Cấp, hạng : ĐC. II
 Trị giá khái lược : Độ cao : 1 m Kinh độ : 106° 19' 7
 Loại đất : Đất công Chất đất : Thít Vĩ độ : 9° 56' 8
 Nơi đặt mốc : Ấp Phú Hòa Xã : Long Đức
 Thị xã : Trà Vinh Tỉnh : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : Ấp Phú Hòa, xã Long Đức Khoảng cách tới điểm : 100 m
 Người chọn : Dương Văn Thịnh Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301 - XNLH Trắc địa bản đồ số 3
 Ngày 12 tháng 10 năm 1995
 Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

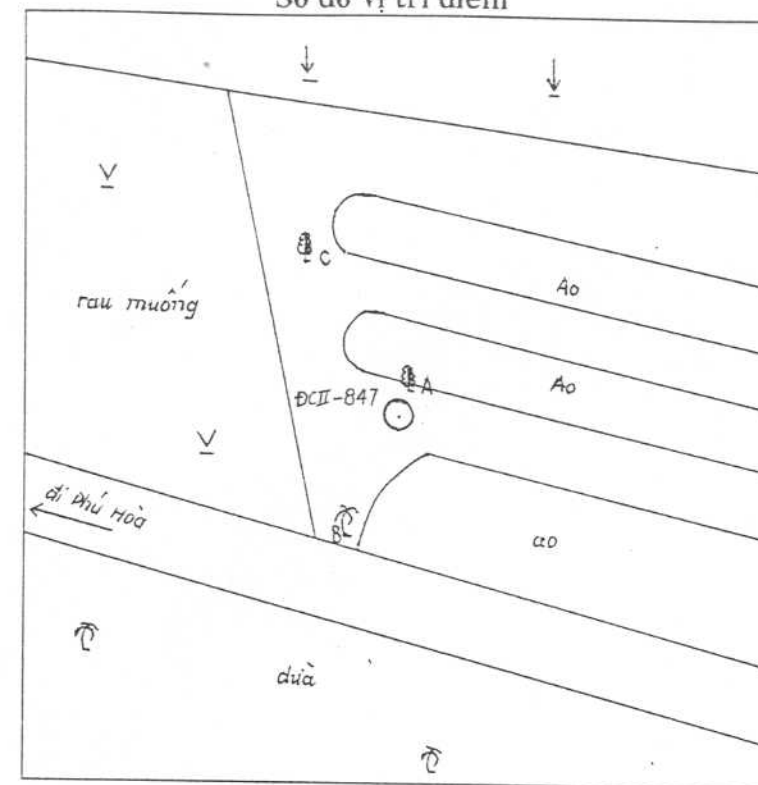
Điểm thông hướng
 (Tên, số hiệu, cấp hạng
 điểm liên quan mà từ mặt
 đất điểm trạm đo thông suốt
 tới điểm liên quan)

Điểm :
 DCII - 948
 DCII - 848

Họ, tên, địa chỉ người
 dẫn đường :

Võ Văn Thành
 Ấp : Phú Hòa
 Xã : Long Đức
 Thị xã : Trà Vinh
 Tỉnh : Trà Vinh

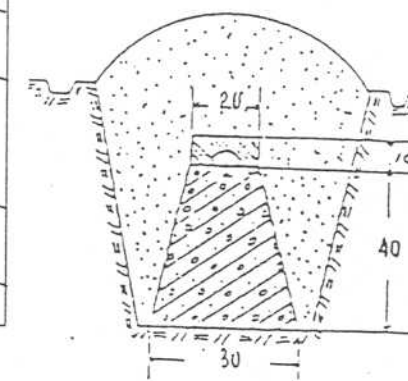
Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ : 1/500

Đơn vị chôn mốc :
 XN Trắc địa 301

Người chôn mốc :
 Nguyễn Viết Trục
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng
 Ngày 15 tháng 10 năm 1995
 Hình vẽ mặt cắt mốc
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Cây bưởi	Hướng Đông Bắc 1.9 m
B	Cây dừa	Hướng Tây Nam 8.5 m
C	Cây mít	Hướng Tây Bắc 11.7 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm : Số hiệu :

Điểm này đo nối độ cao bằng : Đo cao lượng giác

Đường đi đến điểm : (Đường ô tô, sắt, thủy, số Km) :

Từ Thị xã Trà Vinh hỏi đường về ấp Phú Hòa, xã Long Đức đi khoảng 3Km là đến điểm.

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 20 tháng 12 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Nguyễn Viết Trục

Ngày 05 tháng 01 năm 1996

Người kiểm tra

Đỗ Phi Hạnh

TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

TÊN ĐIỂM :

SỐ HIỆU : II - 847

CẤP, HẠNG : ĐC . II

NĂM 1995

NĂM 1995